

INTAKE FORM
Mẫu Đơn Về Lý Lịch

NAME (TÊN TỬ NHÂN) : LÂM VAN VAN
Last (Tên Họ) Middle (Giữa) First (Tên gọi)

DATE, PLACE OF BIRTH : 16 - 7 - 1944 VĨNH NGUỒN CHÂU ĐỐC
(NĂM, NƠI SINH ĐẸ) Month (Tháng) Day (Ngày) Year (Năm)

SEX (NAM hay NỮ) : Male (Nam) : NAM Female (Nữ) :

MARITAL STATUS : Single (Độc thân) : Married (có lập gia đình) :
(Tình trạng gia đình)

ADDRESS IN VIETNAM : 737/2 TÔ 2 ẤP BÌNH HƯNG 2 - XÃ BÌNH MỸ - HUYỆN
(Địa chỉ tại VN) : CHÂU PHÚ - TỈNH AN GIANG

POLITICAL PRISONER (Có là Tử binh tại VN hay không) : Yes (Có) Không
: If yes (Nếu Có) : From (Từ) : 9-5-1975 To (Đến) : 14-1-1982

PLACE OF RE-EDUCATION : TRẠI 52A HẠT TÂY - HÃ SƠN BÌNH
CAMP (TRẠI TÙ)

PROFESSION (Nghề Nghiệp) : LÂM MUỐN

EDUCATION IN U.S. : KHÔNG
(DỰ HỌC TẠI MỸ)

VN ARMY (Quân đội VN) : Rank (Cấp Bậc) : ĐẠI ÚY - SỐ QUÂN 64/502734

VN GOVERNMENT : Position (Chức vụ) : KHÔNG Date (Năm) :
(Trong chính phủ VN)

APPLICATION FOR O.D.P. : Yes (Có) : CÓ IV Number (số hồ sơ) : No (Không) :

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING : (Số người đi theo) : 6 NGƯỜI
(Tên thân nhân tháp tùng) Xin ghi bên sau với đầy đủ chi tiết.

MAILING ADDRESS IN VN : 90/2/4A NGUYỄN KIM PHUNG 90/2/4A
(Địa chỉ liên lạc tại VN) : HƯNG VƯƠNG - TP CẦN THƠ - HẬU GIANG

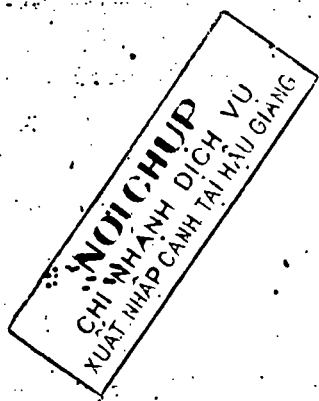
NAME ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE : KHÔNG
(Tên, Địa chỉ Thân nhân hay Người Bảo Trợ)

U.S. CITIZEN : (Có quốc tịch Hoa Kỳ) : KHÔNG No (Không) :

RELATIONSHIP WITH PRISONER : (Liên hệ với người ở VN) :

NAME AND SIGNATURE : LÂM VAN VAN [Signature]
ADDRESS OF INFORMANT
(Tên, Địa chỉ, Chữ ký, Điện thoại của người điền đơn này)

DATE : CHÂU PHÚ AN GIANG
Month (tháng) Day (ngày) Year (năm)
3 16 1991



PAGE 2

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA):

L^AAM V^CAN V^AN
(Listed on Page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO P.A.
Nguyễn Kim Hoàng	21-2-1947	vợ
Lâm thị Da Oanh ²	30-11-1971	con
Lâm thị Oanh Oanh ²	19-11-1973	con
Lâm Hoàng Lam Oanh ²	18-3-1975	con
Lâm Tuyên Phương Oanh ²	12-11-1983	con
Lâm Tuyên Thành Oanh ²	11-4-1988	con

ADDITIONAL INFORMATION:

- 1/- Bản sao giấy ra hai của Lâm Văn Dân.
- 2/- Bản sao hôn thú của Lâm Văn Dân và Nguyễn Kim Hoàng.
- 3/- 1 bản sao khai sinh của Lâm Văn Dân có dân anh.
- 4/- 1 bản sao khai sinh của Nguyễn Kim Hoàng có dân anh.
- 5/- 1 bản sao khai sinh của Lâm thị Da Oanh có dân anh.
- 6/- 1 bản sao khai sinh của Lâm thị Oanh Oanh có dân anh.
- 7/- 1 bản sao khai sinh của Lâm Hoàng Lam Oanh có dân anh.
- 8/- 1 bản sao khai sinh của Lâm Tuyên Phương Oanh có dân anh.
- 9/- 1 bản sao khai sinh của Lâm Tuyên Thành Oanh có dân anh.



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: _____

VEWL#: _____

I-171: ____Y____NC

EXIT VISÁ #: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

HO # : _____

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LAN LAN LAN
Last Middle First

Current Address: 737/2, 10th ave Binh Hung - Binh my - Chau Phai -

Date of Birth: 07-16-1944 Place of Birth: Chau Doc Angiang

Previous Occupation (before 1975) - Captain
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 05-09-75 To 04-14-1982
Years: 06 Months: 08 Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

BỘ NỘI VỤ
Trại Hu Tây

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTC, ban hành theo công văn số 2565 ngày 21 tháng 11 năm 1972

Số 78 HT

0007 . 78 . 10/7 . 2

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ:

Thi hành án văn, quyết định tha số 127 ngày 12 tháng 12 năm 1981 của Bộ Nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh: Lâm Văn Văn

Họ, tên thường gọi:

Họ, tên bí danh:

Sinh ngày tháng năm 1944

Nơi sinh: Châu Đốc

Nơi đăng ký phân khẩu thường trú trước khi bị bắt:

105/75 xóm 5 Trần Hưng Đạo, thị xã Châu Đốc

Cán tội: Đại lý, phản đối trước

Bị bắt ngày: 9/5/1975 Án phạt: 5T02

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của Bộ Nội vụ

Đã bị tâng án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại: Bình Hưng, Bình Mỹ, Châu Phú, An Giang

Nhận xét quá trình cải tạo

- Tự nguyện chấp hành kỷ luật, xác định rõ tội lỗi và tỏ ra ăn năn cải tạo;
- Chấp hành kỷ luật: chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của trại;
- Tham gia học tập, hình thành dần dần;
- Tích cực: đảm bảo ngày công, hoàn thành mọi công việc do cấp bộ giao, đạt chất lượng tốt;
- Sống lo lắng cải tạo, không

Lần lấy ngón trái phải
Của Lâm Văn Văn
Danh bản số: 10271
Lấy tại: Châu Đốc

Họ, tên, chữ ký
người được cấp giấy

Ngày 14 tháng 3 năm 1982

Giám thị

Lâm Văn Văn

Trưởng tá: Nguyễn Văn Nh

SAO Y BẢN CHÍNH

Số 220 C.27/BỘ NỘI VỤ

TP. HỒ CHÍ MINH, ngày tháng năm 80

TL. CỤC TUYÊN GIÁO C.27

P. Trưởng Phòng



Thiếu tá: Nguyễn Thế Thiện

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

Tỉnh Kiến-Phong
Quận Đông-Tiên
Xã Phủ-Thành

TRÍCH-LỤC

CHỨNG THƯ HÔN THỦ

Số hiệu: 4

Tên họ người chồng LÂM VAN-VÂN
nghề nghiệp Quân nhân
sinh ngày 16 tháng 7 năm 1944
tại Vĩnh-Nguơn (Châu-Đốc)
cư sở tại -nt-
tạm trú tại -ngt-
Tên họ cha chồng Lâm văn-Nghiêm (chết)
(Sông chết phải nói rõ) Trần thị-Sấu (sống)
Tên họ mẹ chồng NGUYỄN KIM-HOÀNG
(Sông chết phải nói rõ)
Tên họ người vợ Nội-trợ
Nghề nghiệp Nội-trợ
sinh ngày 21 tháng 2 năm 1947
tại Tân-Phủ (Kiến-Phong)
cư sở tại Phủ-Thành (Kiến-Phong)
tạm trú tại -nt-
Tên họ cha vợ Nguyễn văn-Quân (chết)
(Sông chết phải nói rõ) Lê thị-Hữu (sống) 54 tuổi
Tên họ mẹ vợ hải mười bốn tháng năm năm một ngàn chín trăm
(Sông chết phải nói rõ) bảy mươi một, mười giờ.
-Ngày cưới
-Vợ chồng có hay không lập hôn khê
ngày // tháng // năm //
tại //

TRÍCH Y BỐN CHÁNH

Phủ-Thành ngày 30 tháng 7 năm 197..1

ỦY-VIÊN HỘ-TỊCH



NGUYỄN HOÀI-XUÂN

Ng:th-Trí/30

VIỆT-NAM CỘNG-HOÀ

BỘ TƯ- PHÁP

SỞ TƯ- PHÁP NAM- PHÂN

TRÍCH-LỤC VĂN-KIỆN THẺ-VÌ HỘ-TỊCH LƯU-TRỮ TẠI PHÒNG LỤC-SỰ

Toà Hòa-Giải Rộng-Quyền Châu-Độc

TOÀ HGRQ Châu-Độc

KHAI-SANH

04-10-1956

Một bản chánh giấy thẻ-vì

(1) Ngày

cấp cho

Lâm-văn-Van

Giấy thẻ-vì

Khai-sanh

Nguyễn-Vạng-Thọ

HGRQ Châu-Độc

cho

Lâm-văn-Van

do O.

Chánh-Án Toà

04 tháng 10 năm 1956

1109/CT

(1) Số

với tư-cách Thẩm-Phán Hòa-Giải, cấp ngày

và đã trước-bạ :

TRÍCH RA NHƯ SAU ĐÂY :

Những nhân chứng này, sau khi nghe đọc điều 16 của Nghị-Định ngày 17-11-1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-Phân Việt-Nam và điều 363 và kế tiếp Hình-Luật Canh-Cải sửa-đổi bởi Sắc-Lệnh ngày 31-12-1912 và sau khi tuyên-thệ, quả-quyết và biết chắc rằng :

Lâm-văn-Van (nam) sanh ngày 16 tháng 07 năm 1944 tại làng Vĩnh-Nguồn, (Châu-Độc) con của Lâm-văn-Nghiêm (chết) và Trần-thị-Sáu./.

TRÍCH-LỤC Y THEO BẢN CHÁNH

Châu-Độc

ngày

02

tháng

09

năm 19

68

CHÁNH LỤC-SỰ,

Lệ-phi

5000

(1) Lập lại số, ngày tháng và năm trên đây mỗi khi xin trích-lục.

Đánh máy và soát:



NGUYỄN-Sĩ-Ơ
Chánh-Lục-Sự

TRÍCH-LỤC ÁN PHÒNG LỤC-SỰ TOÀ

VINH LONG

Ngày 30 tháng 7 năm 196 5

Toà VINH-LONG xử về việc

Hộ trong phiên nhóm công khai
ngày 30 tháng 7 năm 196 5

gồm có các ông :

Số 5274

Án thế-vì khai sanh cho
Nguyễn-kim-Hoàng

Chánh-Án : Lê-văn-Đầu

Biện-Lý : Nguyễn-bá-Bảo

Lục-Sự : Lê-ngọc-Trung

đã lên bản án như sau :

BẢN ÁN

TOÀ-ÁN

Chiếu theo đơn của Lê-thị-Hữu xã Tân-Phú (KP)
xin án thế-vì khai-sanh cho 1 con.

BỜi CÁC LÊ ẤY:

~~Chứng nhận~~ Phán rằng : Nguyễn-kim-Hoàng, sanh ngày 2I-
2-1947 tại xã Tân-Phú (KiếnPhong) con ngoại-hôn của
Nguyễn-văn-Quân (chết) và Lê-thị-Hữu được mẹ nhìn nhận

Phán rằng án này thế-vì khai-sanh cho Nguyễn-kim-Hoàng

Dạy ghi đoạn phán quyết án này vào sổ khai-sanh đương-niên
xã Tân-Phú (KiếnPhong)

và lược biên án này vào lễ tờ khai-sanh gần như ngày kể trên

xã kể trên

giữ lại lưu-trữ công-văn

và Phòng Lục-Sự Toà-Án sở tại

Dạy nguyên-đơn chịu hết án-phi

Án này làm, xử và tuyên vào ngày, tháng và năm đã kể trên.

Ký tên :

Trước-bá tại Phòng LỤC-SỰ (Saigon) ngày 22.9.1965

Quyền 99 Tờ 93 Số 237I

Thâu :

TRÍCH Y BẢN CHÍNH

ngày 10 năm 196 5

VINH LONG



GIÁ TIỀN

Con niêm	20\$00
Bằng lục	3\$00
Biên lai	0\$50
Cộng chung	25\$50



Bố hoặc 587

KHAI - SANH

Nhà là PHÚ-TOAN Coelanh

S A O - L U C ;

Y THEO BỎ KHAI SANH DE TAI XA
Tan-Phu, ngày 01 tháng 12 năm 1.971
UY VIEN HO TICH

LE - VAN - THANH

Tên họ ấu nhi LAM - THI - DA - THAO
Phái Nữ
Sinh Ngay ba mươi, tháng mười một, dương lịch
(Ngày, tháng, năm) nam một ngàn chín trăm bảy mươi một
Tại Xa Tan-Phu, Quan Thanh-Binh (Kien-Phong)
Cha LAM - VAN - VAN
Tên họ Hai mươi bảy
Tuổi Quan-nhan
Nghề Xa Tan-Phu, Quan Thanh-Binh (Kien-Phong)
Mẹ NGUYEN - KIM - HOANG
Tên họ Hai mươi bốn
Tuổi Nơi tro
Nghề Xa Tan-Phu, Quan Thanh-Binh (Kien-Phong)
Cư trú tại Xa Tan-Phu, Quan Thanh-Binh (Kien-Phong)
Vợ Chanh hôn thu số 4 lập tại Xa Phu-Thanh ngày 24-
Chánh hay thứ 5 - 1971
Người khai LAM - VAN - VAN
Tên họ Hai mươi bảy
Tuổi Quan nhan
Nghề Xa Tan-Phu, Quan Thanh-Binh (Kien-Phong)
Cư trú tại Ngày khai Ngay một, tháng mười hai, dương lịch
Người chứng thứ nhất LY - TU - SANH
Tên họ Hai mươi ba
Tuổi Quan nhan
Nghề Xa Tan-Phu, Quan Thanh-Binh (Kien-Phong)
Cư trú tại Người chứng thứ nhì DINH - QUOC - THIEN
Tên họ Ba mươi
Tuổi Quannhan
Nghề Xa Tan-Phu, Quan Thanh-Binh (Kien-Phong)
Cư trú tại

Làm tại Tan-Phu ngày 01 tháng 12 năm 1971

Người khai

Hệ-Lại

Nhân chứng

LAM VAN VAN

(Ky ten dong dau)

LY TU SANH

(Ky ten)

LE VAN THANH

(Ky ten)

DINH QUOC THIEN

(Ky ten)

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
TỈNH KIẾN - PHONG
QUẬN ~~Thanh-Bình~~
Xã ~~Tân-Phú~~

TRÍCH - LỤC BỘ KHAI - SANH

Lập ngày 20 tháng II năm 19 73



Số hiệu : 419

*

Tên họ đứa trẻ : LAM THỊ THU-THẢO

Con trai hay con gái : NỮ

Ngày sanh : ngày mười chín, tháng mười một, dương-
lich, năm một ngàn chín trăm bảy mươi ba.

Nơi sanh : Xã Tân-Phú, Quận Thanh-Bình (Kiến-Phong).

Tên họ người cha : Lam Văn Văn

Tên họ người mẹ : Nguyễn Kim-Hoàng

Vợ chánh hay không có : chánh hôn thứ số 4 lập tại Xã Phú-Thành

hôn thú : ngày 24-5-1971

Tên họ người đứng khai : Lam Văn Văn

kiểm soát đúng
Thư lý



PHẠM-HỮU-CON

NG-HOÀ

Trích Lục Bộ Khai Sanh

Lập ngày 24 tháng 3 năm 1975

Nhà in NHƯT-VAN Chaudoc

Tên họ đứa trẻ LÂM - HỒNG LAN - THẢO
Nam hay nữ Chai
Ngày sanh Mười tám, tháng ba, năm một ngàn
chín trăm bảy mươi lăm, hồi 13 giờ
Nơi sanh CHAU-PU CHAU-DUC
Tên họ người cha LÂM - VĂN - VĂN
Tên họ người mẹ NGUYỄN - KIM - HOANG
Vợ chánh hay không có hôn thú Số: 4 ngày 24-5-1971
tại Phu-Thành
Tên họ người đứng khai TRẦN - THỊ-SAU

TRÍCH LỤC Y BẢN CHÍNH

CHAU-PU ngày 25 tháng 3 năm 1975

Viện-Chức Hộ-Tịch



DƯƠNG-VĂN-THUẬN

KHIẾN THỊ THỰC CHỦ XÝ
TRÊN CÁC CHỨNG THƯ HỘ-TỊCH

Tham chiếu Công văn số: 4003-Đ/TG/SC PL

Ngày 09-03-75 của Bộ TƯ-Pháp

Tham chiếu Công văn số: 4003-Đ/TG/SC/29

Ngày 03-03-75 của Bộ NỘI-VU

[Handwritten signature]

ỦY BAN NHÂN DÂN

Xã, phường Cần Phú
Huyện, Quận Thanh Bình
h. Thành phố Đồng Tháp

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

TP/HIT

Số 115

Quyển II



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên Lâm Tuấn Hoàng Zhao Nam hay nữ nữ
Ngày, tháng, năm sinh ngày mười hai tháng mười một năm một ngàn chín trăm tám mươi ba (12-11-1983)
Nơi sinh xã Cần Phú, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp
Dân tộc Khmer Quốc tịch Việt Nam

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Nguyễn Kim Hoàng</u>	<u>Lâm Văn Dân</u>
Tuổi	<u>1947</u>	<u>1944</u>
Dân tộc	<u>Khmer</u>	<u>Khmer</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>thợ may</u>	<u>Lâm Hùng</u>
Nơi thường trú	<u>Thị trấn Thanh Bình</u>	<u>Bình Mỹ - An Giang</u>

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai

Nguyễn Kim Hoàng 36 tuổi (S. CMND) 340 2057 24
Thị trấn Thanh Bình

Người đứng khai

Đăng ký ngày 10 tháng 11 năm 1983

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Ph. Chủ tịch

Nguyễn Kim Hoàng

Trần Thanh Tâm

NHẬN THỰC SAO Y BAN C

Ngày 10 tháng 10 năm 1990

T/M UBND



Trần Thị Ngọc

ỦY BAN NHÂN DÂN

Xã, phường Chợ Mới

Huyện, Quận Thanh Bình

Thành phố Pong Thap

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập — Tự Do — Hạnh Phúc

CP, HT

SS 3144

Nguyên R



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên Lâm Tuyên Thanh Thảo Nam hay nữ nữ
 Ngày, tháng, năm sinh ngày mười một tháng tư năm một nghìn chín trăm tám mươi tám
 Nơi sinh Phù Lãm, Thanh Bình, tỉnh Pong Thap
 Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phân khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Nguyễn Kim Hoàng</u>	<u>Lâm Văn Dẩn</u>
Tuổi	<u>1947</u>	<u>1944</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>thợ may</u>	<u>công nhân</u>
Nơi thường trú	<u>Thị trấn Thanh Bình</u>	<u>Bình Quý - Quảng</u>

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai

Nguyễn Kim Hoàng sinh năm 1947 ở CP.N 340.805
Phù Lãm Thanh Bình

Người đứng khai

Đã ký ngày 14 tháng 4 năm 1988

T.M. ỦY BAN NHÂN DÂN

Nguyễn Kim Hoàng

P. Chủ tịch
Vo Tân Hưng

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 14 tháng 6 năm 1990

T.M. UBND

Ký tên, đóng dấu

P. Chủ tịch

Mưu

14/6/90

5/80 QP 261.04-111



to: HỘI GIA ĐÌNH TNCT VIỆT NAM
P.O. BOX 5435 ARLINGTON
VA 22205-0635
U.S.A